

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 213/2000/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2000

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 172/1999/NĐ-CP
ngày 07/12/1999 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ
công trình giao thông đối với công trình giao thông đường bộ**

Ngày 7/12/1999 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 172/1999/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông đối với công trình giao thông đường bộ. Thực hiện Điều 44 của Nghị định, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể một số điểm như sau:

I. GIỚI HẠN HÀNH LANG BẢO VỆ CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ:

Hành lang bảo vệ công trình giao thông đường bộ (gọi tắt là hành lang bảo vệ đường bộ) là phạm vi hai bên, phía trên không và phía dưới mặt đất của công trình giao thông đường bộ nhằm đảm bảo sự bền vững của công trình và an toàn cho hoạt động giao thông vận tải cũng như thuận lợi cho việc nâng cấp, cải tạo và quản lý khai thác đường bộ.

1/ Hành lang bảo vệ đường bộ được xác định tùy thuộc cấp hạng kỹ thuật của đường theo quy hoạch dài hạn do Cơ quan có thẩm quyền quyết định (gọi tắt là cấp đường quy hoạch), cụ thể bề rộng hành lang mỗi bên quy định đối với từng loại, cấp đường quy hoạch bên ngoài đô thị như sau:

- Đường cao tốc (TCVN 5729-97) rộng 20^m.
- Đường cấp 1, 2 (TCVN 4054-85) hoặc cấp 80 và 60 với 4-6 làn xe (TCVN 4054-1998) rộng 20^m.
- Đường cấp 3 (TCVN 4054-85) hoặc cấp 80 và 60 với 2 làn xe (TCVN 4054-1998) rộng 15^m.

- Đường cấp 4 (TCVN 4054-85) hoặc cấp 60 và 40 với 2 làn xe (TCVN 4054-1998) rộng 10^m.
- Đường cấp 5 (TCVN 4054-85) hoặc cấp 40 và 20 với 1-2 làn xe (TCVN 4054-1998) rộng 10^m.
- Đường liên thôn, liên xã do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là UBND cấp tỉnh) căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương để quy định, nhưng hành lang bảo vệ mỗi bên không nhỏ hơn bề rộng một thân đường. Bề rộng một thân đường được tính bằng khoảng cách theo phương nằm ngang giữa hai vai đường.
- Các nhà máy, xí nghiệp, trường học, cơ sở dịch vụ có những hoạt động gây ảnh hưởng xấu đến môi trường giao thông, độ bền vững của công trình giao thông đường bộ phải cách xa giới hạn phía ngoài hành lang bảo vệ một khoảng cách đủ đảm bảo an toàn theo quy định của pháp luật.
- Bề rộng hành lang bảo vệ cầu chỉ phụ thuộc vào vị trí, chiều dài, chiều rộng của cầu.

2/ Đường trong khu vực đô thị đã được Cơ quan có thẩm quyền duyệt quy hoạch thì bề rộng hành lang bảo vệ là bề rộng vỉa hè hoặc bề rộng chỉ giới xây dựng. Đối với đường qua khu dân cư chưa được quy hoạch thì hành lang bảo vệ được tính như đối với đường đi ngoài khu vực đô thị.

3/ Đường đi song song với sông ngòi, kênh rạch có khai thác vận tải thủy mà hành lang bảo vệ bị chong lán thì giới hạn hành lang bảo vệ đường bộ được tính từ đỉnh bờ dốc (mép bờ cao) của sông, của kênh rạch trở về phía đường bộ.

4/ Đối với đường bộ song song với đường sắt mà hành lang bảo vệ bị chong lán thì ranh giới hành lang bảo vệ được phân định trên cơ sở đảm bảo không xâm phạm vào các bộ phận công trình của đường sắt và đường bộ, cụ thể được tính như sau:

- Trường hợp bề rộng hành lang bảo vệ chung lớn hơn 5^m thì ưu tiên tính đủ bề rộng hành lang bảo vệ đường sắt, bề rộng còn lại là hành lang bảo vệ đường bộ, nhưng không được chong lán lên nền đường bộ.

- Trường hợp bề rộng hành lang bảo vệ chung nhỏ hơn hoặc bằng 5^m thì ranh giới hành lang bảo vệ là điểm giữa bề rộng hành lang bảo vệ chung.
- Trường hợp bề rộng hành lang bảo vệ chung rất nhỏ hoặc chỉ là rãnh dọc thoát nước thì ranh giới hành lang bảo vệ là chân nền đường hoặc đường giao nhau giữa mái nền đường với đáy rãnh của nền đường cao hơn.

5/ Hành lang bảo vệ công trình đường bộ phía dưới mặt đất về nguyên tắc không có giới hạn. Trường hợp bắt buộc phải cho phép xây dựng công trình ngầm trong hành lang bảo vệ đường bộ thì phải được Cơ quan có thẩm quyền xác định cụ thể trên cơ sở không gây mất an toàn giao thông và không ảnh hưởng đến các hoạt động quản lý, sửa chữa, nâng cấp của ngành đường bộ cũng như không làm ảnh hưởng đến quản lý khai thác của ngành có công trình ngầm. Khi đường bộ có nhu cầu nâng cấp, mở rộng, sửa chữa gây ảnh hưởng đến bảo vệ, khai thác công trình ngầm thì Cơ quan quản lý công trình ngầm có trách nhiệm di chuyển và chịu mọi phí tổn trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.

6/ Đối với các công trình đường bộ đã nâng cấp cải tạo nhưng ở giai đoạn đầu chưa đúng với cấp đường quy hoạch thì hành lang bảo vệ vẫn phải xác định trên cơ sở cấp đường quy hoạch. Phạm vi bề rộng giải phóng mặt bằng hai bên đường đã được chủ dự án thực hiện khi nâng cấp, cải tạo đường nhằm đảm bảo an toàn cho thi công, an toàn cho quản lý khai thác nếu nhỏ hơn bề rộng hành lang bảo vệ của cấp đường quy hoạch thì không coi đó là bề rộng hành lang bảo vệ của đường. Đối với các tuyến đường bộ đã xác định cấm mốc có bề rộng hành lang bảo vệ theo Nghị định 203/HĐBT rộng hơn bề rộng được xác định theo Nghị định 172/1999/NĐ-CP thì vẫn giữ nguyên bề rộng như đã xác định cấm mốc. Trường hợp bề rộng hành lang bảo vệ theo Nghị định 172/1999/NĐ-CP rộng hơn bề rộng hành lang bảo vệ theo Nghị định 203/HĐBT thì phải xác định, cấm mốc lại theo quy định của Nghị định 172/1999/NĐ-CP.

Trong phạm vi hành lang bảo vệ đường bộ không được coi nói, xây dựng mới các công trình như: công sở; cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ; nhà ở; đường điện....